|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT ….****TRƯỜNG THCS…..***(Đề tham khảo)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 2 – Lần 1****Môn: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 7****Năm học: 2022 – 2023***Thời gian 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

***Hãy khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời mà em cho là đúng nhất.***

***Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.***

**Câu 1:**Khi nào thì nam châm điện có khả năng hút các vật bằng sắt, thép?



**A.** Khi có dòng điện chạy qua cuộn dây.

**B.** Khi một đầu của cuộn dây mắc vào cực dương của nguồn điện.

**C.** Khi cuộn dây được cuốn quanh lõi sắt.

**D.** Khi một đầu của cuộn dây mắc vào cực âm của nguồn điện.

**Câu 2:**Khi nào hai thanh nam châm **không** hút nhau được?

**A.** Khi hai cực Bắc để gần nhau. **B.** Khi để hai cực khác tên gần nhau.

**C.** Khi hai cực Nam để gần nhau. **D.** Cả A và C.

**Câu 3:**Cho thanh nam châm có đường sức từ như hình vẽ, em hãy chỉ ra chiều của các đường sức từ tại điểm A, B?



**A.** Đường sức từ tại cả hai điểm A và B đều có chiều từ trái sang phải.

**B.** Đường sức từ tại cả hai điểm A và B đều có chiều từ phải sang trái.

**C.** Đường sức từ tại điểm A có chiều từ trái sang phải và tại điểm B có chiều từ phải sang trái.

**D.** Đường sức từ tại điểm A có chiều từ phải sang trái và tại điểm B có chiều từ trái sang phải.

**Câu 4:**Cho mô hình Trái Đất như hình sau. Ta có thể coi Trái Đất là một "nam châm khổng lồ". Mô tả nào sau đây về đầu A là đúng?



 **A.** Điểm A gần ứng với cực Bắc địa từ vì từ cực Bắc của kim nam châm đang chỉ về phía nó.

 **B.** Điểm A gần ứng với cực Nam địa từ vì từ cực Bắc của kim nam châm đang chỉ về phía nó.

 **C.** Điểm A là nơi có từ trường mạnh nhất trong các vị trí trên Trái Đất vì kim nam châm gần nó.

 **D.** Điểm A là nơi có từ trường yếu nhất trong các vị trí trên Trái Đất vì kim nam châm gần nó.

**Câu 5:**Biểu hiện nào sau đây thể hiện sự phát triển ở thực vật?

**A.** Cây cao lên và to ra. **B.** Rễ cây dài ra.

**C.** Sự tăng kích thước của lá. **D.** Cây mầm ra lá.

**Câu 6:**Phát biểu nào **không**đúng khi nói về mối quan hệ giữa sinh trưởng và phát triển?

**A.** Các giai đoạn sinh trưởng và phát triển diễn ra đan xen với nhau.

**B.** Sinh trưởng và phát triển là hai quá trình độc lập.

**C.** Sinh trưởng gắn liền với phát triển và phát triển dựa trên cơ sở của sinh trưởng.

**D.** Nếu không có sinh trưởng sẽ không có phát triển và ngược lại.

**Câu 7:**Loại mô phân sinh **không** có ở cây cam là

**A.** mô phân sinh đỉnh rễ. **B.** mô phân sinh lóng.

**C.** mô phân sinh bên. **D.** mô phân sinh đỉnh thân.

**Câu 8:**Sự tăng về kích thước và khối lượng của cơ thể do sự tăng lên về số lượng và kích thước tế bào gọi là

**A.** sự trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng.

**B.** sự sinh trưởng.

**C.** sự phát triển.

**D.** sự phân chia và biệt hóa tế bào.

**Câu 9:**Các giai đoạn phát triển tuần tự sâu bướm là

**A.** trứng → nhộng → sâu → bướm. **B.** nhộng → trứng → sâu → bướm.

**C.** trứng → sâu → nhộng → bướm. **D.** bướm → nhộng → sâu → trứng.

**Câu 10:**Việc sử dụng chất kích thích sinh trưởng nhân tạo cho vật nuôi dùng làm thực phẩm cần tuân thủ nguyên tắc nào sau đây?

**A.** Cần sử dụng đúng liều lượng. **B.** Cần sử dụng đúng thời điểm.

**C.** Cần sử dụng đúng đối tượng vật nuôi. **D.** Tất cả các nguyên tắc trên.

**Câu 11:**Cho bảng thông tin sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Cột A** | **Cột B** |
| (1) Nhân tố môi trường bên trong(2) Nhân tố môi trường bên ngoài | (a) Hormone(b) Nhiệt độ(c) Ánh sáng(d) Yếu tố di truyền(e) Nước(f) Chất dinh dưỡng(g) Giới tính |

Cách ghép nối cột A với cột B phù hợp là

**A.** 1-a,b,c,d; 2-e,f,g. **B.** 1-a,d,g; 2-b,c,e,f.

**C.** 1-a,b,c; 2-d,e,f,g. **D.** 1-a,d,f,g; 2-b,c,e.

**Câu 12:**Vào mùa đông, việc ủ rơm cho cây trồng có tác dụng

**A.** giúp cây hấp thụ ánh sáng thích hợp cho sự sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

**B.** ủ ấm cho cây, giúp cây tập trung năng lượng để sinh trưởng và phát triển.

**C.** bảo vệ cây khỏi các sinh vật gây hại thường sinh sôi trong điều kiện nhiệt độ thấp.

**D.**cung cấp các chất dinh dưỡng cho cây trồng nhằm thúc đẩy sự sinh trưởng và phát triển.

**Câu 13:**Trẻ em không được tiếp xúc thường xuyên với ánh sáng dễ mắc phải bệnh nào sau đây?

**A.** Bệnh quáng gà. **B.** Bệnh bướu cổ. **C.** Bệnh suy tim. **D.** Bệnh còi xương.

**Câu 14:**Phát biểu nào **không** đúng khi nói về ảnh hưởng của nhiệt độ đến sinh trưởng và phát triển ở sinh vật?

 **A.** Nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp có thể làm chậm quá trình sinh trưởng và phát triển của sinh vật.

 **B.** Mỗi loài sinh vật sinh trưởng và phát triển tốt trong điều kiện nhiệt độ môi trường thích hợp.

 **C.** Thực vật và động vật biến nhiệt sinh trưởng, phát triển tốt trong điều kiện nhiệt độ thấp dưới 0oC.

 **D.**Sinh trưởng của động vật giảm khi trời lạnh nếu không được bổ sung thêm thức ăn.

**Câu 15:**Cho các biện pháp sau:

(1) Tạo giống lai giữa mướp đắng với mướp cho năng suất cao

(2) Điều chỉnh nhiệt độ buồng nuôi tằm để tạo điều kiện tốt nhất cho tằm phát triển

(3) Trồng xen canh mía và bắp cải để thu được hiệu quả kinh tế cao cho người trồng

(4) Xây dựng chuồng trại theo mô hình khép kín có máng ăn, uống tự động, quạt thông khí làm cho hiệu quả chăn nuôi được tăng rõ rệt

Số biện pháp là ứng dụng các nhân tố môi trường bên ngoài để điều hòa sinh trưởng và phát triển của cây trồng, vật nuôi là

**A.**1. **B.**2. **C.**3. **D.**4.

**Câu 16:**Nên cho trẻ tắm nắng vào sáng sớm hoặc chiều muộn vì

 **A.** lúc này ánh sáng có nhiều tia cực tím nhất giúp cơ thể trẻ tổng hợp được nhiều vitamin D.

 **B.** lúc này ánh sáng vừa giúp tổng hợp vitamin D vừa không quá mạnh khiến gây hại cho cơ thể trẻ.

 **C.** lúc này ánh sáng có nhiều tia hồng ngoại nhất giúp cơ thể trẻ tổng hợp được nhiều vitamin E.

 **D.** lúc này ánh sáng vừa giúp tổng hợp vitamin E vừa không quá mạnh khiến gây hại cho cơ thể trẻ.

**PHẦN II. TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm):**

Bố Nam cắt hai thanh đồng và sắt rồi sơn chúng cho đẹp. Mấy ngày sau, ông cần dùng thanh đồng nhưng lại quên mất thanh đồng là thanh nào vì hai thanh giống nhau cả về hình dạng lẫn màu sơn. Nếu em là Nam, em làm cách nào tìm ra thanh đồng giúp bố.

**Câu 2 (2 điểm):**

Trình bày sự ảnh hưởng của chất dinh dưỡng tới sinh trưởng và phát triển của sinh vật. Lấy ví dụ về sự ảnh hưởng của chất dinh dưỡng tới sinh trưởng và phát triển ở động vật và thực vật.

**Câu 3:**

**a) (1,5 điểm)**Vẽ sơ đồ thể hiện các giai đoạn sinh trưởng và phát triển của cây cam. Từ đó, cho biết những biến đổi nào diễn ra trong đời sống của cây cam thể hiện sự phát triển?

**b) (0,5 điểm)**Dùng vôi vẽ một vòng quanh thân cây (ví dụ: cây phượng) cách mặt đất khoảng 1 m. Dự đoán khoảng cách từ mặt đất đến vết vôi ở các năm sau và giải thích.

**---HẾT---**

**Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.**

**HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ SỐ 1**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. A** | **2. D** | **3. B** | **4. A** | **5. D** | **6. B** | **7. B** | **8. B** |
| **9. C** | **10. D** | **11. B** | **12. B** | **13. D** | **14. D** | **15. C** | **16. B** |

**PHẦN II. TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 1: (2 điểm)**

Ta đưa nam châm lại gần hai thanh kim loại, thanh nào bị nam châm hút là thanh sắt, thanh không bị hút là thanh đồng.

**Câu 2: (2 điểm)**

- Ảnh hưởng của chất dinh dưỡng tới sinh trưởng và phát triển của sinh vật: Chất dinh dưỡng là yếu tố quan trọng tác động đến quá trình sinh trưởng và phát triển của sinh vật. Thiếu chất dinh dưỡng, sự sinh trưởng và phát triển của sinh vật bị ức chế, thậm chí là chết. Thừa chất dinh dưỡng, quá trình sinh trưởng và phát triển cũng bị ảnh hưởng.

- Ví dụ:

 + Ở động vật: Nếu thiếu protein, động vật sẽ chậm lớn, gầy yếu, sức đề kháng kém.

 + Ở thực vật: Nếu thiếu nitrogen thì quá trình sinh trưởng của cây sẽ bị ức chế, lá có màu vàng, thậm chí còn gây chết.

**Câu 3: (2 điểm)**

a)

- Sơ đồ thể hiện các giai đoạn sinh trưởng và phát triển của cây cam:

Hạt → Hạt nảy mầm → Cây con → Cây trưởng thành → Ra hoa, kết quả.

- Những biến đổi diễn ra trong đời sống của cây cam thể hiện sự phát triển là: sự nảy mầm thành cây con, sự ra rễ, sự ra lá, sự ra cành, sự ra hoa, kết quả,…

b) Qua các năm, khoảng cách từ mặt đất đến vòng vôi không đổi vì cây cao lên do mô phân sinh đỉnh (phía ngọn cây).

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT ….****TRƯỜNG THCS…..***(Đề tham khảo)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 2 – Lần 2****Môn: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 7****Năm học: 2022 – 2023***Thời gian 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

***Hãy khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời mà em cho là đúng nhất.***

***Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.***

**Câu 1:**Cho hai thanh nam châm thẳng đặt gần nhau có đường sức từ như hình vẽ. Đầu A, B của hai thanh nam châm tương ứng với từ cực nào?



**A.** Cả hai đầu A và B đều là cực Bắc.

**B.** Cả hai đầu A và B đều là cực Nam.

**C.** Đầu A là cực Nam và đầu B là cực Bắc.

**D.** Đầu A là cực Bắc và đầu B là cực Nam.

**Câu 2:**Mạt sắt đặt ở chỗ nào trên thanh nam châm thì bị hút mạnh nhất?

**A.** Ở phần giữa của thanh.

**B.** Chỉ ở đầu cực Bắc của thanh nam châm.

**C.** Chỉ ở đầu cực Nam của thanh nam châm.

**D.** Ở cả hai đầu cực Bắc và cực Nam của thanh nam châm.

**Câu 3:**Khi ta thay đổi chiều dòng điện chạy qua ống dây thì

**A.** chiều của từ trường và độ lớn của từ trường không thay đổi.

**B.** chiều của từ trường thay đổi nhưng độ lớn của từ trường không thay đổi.

**C.** chiều của từ trường và độ lớn của từ trường đều thay đổi.

**D.** chiều của từ trường không đổi nhưng độ lớn của từ trường thay đổi.

**Câu 4:**Ta có thể tăng từ trường của nam châm điện bằng cách nào?

**A.** Tăng độ lớn của dòng điện và tăng số vòng dây.

**B.** Giảm độ lớn của dòng điện và giảm số vòng dây.

**C.** Tăng độ lớn của dòng điện và giảm số vòng dây.

**D.** Giảm độ lớn của dòng điện và tăng số vòng dây.

**Câu 5:**Kết quả của quá trình phát triển ở thực vật có hoa là

**A.** làm cho cây ngừng sinh trưởng và ra hoa.

**B.** làm cho cây lớn lên và to ra.

**C.** làm cho cây sinh sản và chuyển sang già cỗi.

**D.** hình thành các cơ quan rễ, thân, lá, hoa, quả.

**Câu 6:**Mô phân sinh bên có vai trò

**A.** làm tăng chiều dài của lá.

**B.** làm tăng chiều dài của lóng.

**C.** giúp thân, cành và rễ tăng lên về chiều ngang.

**D.** giúp thân, cành và rễ tăng lên về chiều dài.

**Câu 7:**Quá trình nào sau đây là quá trình sinh trưởng của thực vật?

**A.** Sự tăng kích thước của cành. **B.** Hạt nảy mầm.

**C.** Cây mầm ra lá. **D.** Cây ra hoa.

**Câu 8:**Phát biểu nào đúng khi nói về loại mô phân sinh ở thân của thực vật?

 **A.** Mô phân sinh bên và mô phân sinh lóng có ở thân cây Một lá mầm.

 **B.** Mô phân sinh bên và mô phân sinh lóng có ở thân cây Hai lá mầm.

 **C.** Mô phân sinh bên có ở thân cây Một lá mầm, còn mô phân sinh lóng có ở thân cây Hai lá mầm.

 **D.** Mô phân sinh bên có ở thân cây Hai lá mầm, còn mô phân sinh lóng có ở thân cây Một lá mầm.

**Câu 9:**Các giai đoạn sinh trưởng và phát triển của ếch diễn ra theo trình tự nào sau đây?

**A.** Trứng đã thụ tinh → Ấu trùng → Ếch trưởng thành.

**B.** Ấu trùng → Trứng đã thụ tinh → Ếch trưởng thành.

**C.** Ếch đã trưởng thành → Nhộng → Ấu trùng → Trứng nở.

**D.** Trứng nở → Nhộng → Ấu trùng → Ếch trưởng thành.

**Câu 10:**Nhiệt độ môi trường cực thuận đối với sinh vật là

**A.** mức nhiệt cao nhất và sinh vật có thể chịu đựng.

**B.** mức nhiệt thích hợp nhất đối với sự sinh trưởng và phát triển của sinh vật.

**C.** mức nhiệt thấp nhất mà sinh vật có thể chịu đựng.

**D.** mức nhiệt ngoài khoảng nhiệt độ mà sinh vật có thể sinh trưởng và phát triển.

**Câu 11:**Ở thực vật, nếu thiếu các nguyên tố khoáng, đặc biệt là nitrogen thì

**A.** quá trình sinh trưởng sẽ bị ức chế, thậm chí có thể bị chết.

**B.** quá trình sinh trưởng diễn ra mạnh mẽ.

**C.** quá trình hô hấp tế bào bị ức chế, cây thấp lùn.

**D.** quá trình sinh trưởng và phát triển đều diễn ra mạnh mẽ.

**Câu 12:**Theo khuyến nghị của Viện Dinh dưỡng Quốc gia, trẻ vị thành niên nên bổ sung nước theo tỉ lệ 40 mL/kg cân nặng. Dựa vào khuyến nghị trên, em hãy tính lượng nước mà một học sinh lớp 8 có cân nặng 50 kg cần uống trong một ngày.

 **A.** 2 000 mL. **B.** 1 500 mL. **C.** 1000 mL. **D.** 3 000 mL.

**Câu 13:**Các chất kích thích nhân tạo được sử dụng để

**A.** kích thích cây tăng cường hô hấp.

**B.** kích thích cây ra rễ, ra hoa, thúc hạt và củ nảy mầm.

**C.** duy trì hình dáng của cây.

**D.** thúc đẩy quá trình quang hợp và thoát hơi nước của cây.

**Câu 14:**Đối với sự sinh trưởng và phát triển, tập tính phơi nắng của nhiều loài động vật

 **A.** không có tác dụng vì ánh sáng không ảnh hưởng tới sinh trưởng và phát triển ở động vật.

 **B.** giúp động vật hấp thu thêm nhiệt và giảm sự mất nhiệt trong những ngày trời rét, tập trung các chất để xây dựng cơ thể.

 **C.** giúp động vật hấp thu thêm ánh sáng để tổng hợp các chất hữu cơ cho sinh trưởng và phát triển.

 **D.** giúp động vật loại bỏ các vi khuẩn ngoài da, thúc đẩy quá trình sinh trưởng và phát triển.

**Câu 15:**Phát biểu nào sau đây **không**đúng khi nói về ứng dụng của sinh trưởng và phát triển trong thực tiễn?

 **A.** Biện pháp chiếu sáng nhân tạo trong nhà kính giúp cung cấp ánh sáng thích hợp cho sự sinh trưởng và phát triển của cây.

 **B.** Có thể sử dụng các chất kích thích nhân tạo thích hợp để kích thích tăng chiều cao cây.

 **C.** Có thể sử dụng các chất kích thích sinh trưởng trộn lẫn vào thức ăn giúp vật nuôi lớn nhanh.

 **D.** Khuyến khích sử dụng các chất kích thích sinh trưởng nhân tạo cho cây trồng nhưng cần hạn chế sử dụng cho vật nuôi.

**Câu 16:**Tiêu diệt muỗi vào giai đoạn ấu trùng là hiệu quả nhất vì

**A.** ấu trùng muỗi có kích thước to, dễ nhìn thấy nên dễ tác động nhất.

**B.** ấu trùng muỗi yếu ớt, sống phụ thuộc vào nước nên dễ tác động nhất.

**C.** ấu trùng muỗi tiếp xúc trực tiếp với con người nên dễ tác động nhất.

**D.** ấu trùng muỗi không sinh được độc tố nên dễ tác động nhất.

**PHẦN II. TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm):**Em hãy nêu phương án đơn giản để xác định các cực một thanh nam châm cũ đã bị bong hết sơn và kí hiệu.

**Câu 2 (2 điểm):**Phát biểu khái niệm sinh trưởng và phát triển. Sinh trưởng và phát triển có mối quan hệ với nhau như thế nào?

**Câu 3 (2 điểm):**

**a) (1,5 điểm)**Vận dụng kiến thức về các yếu tố ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của sinh vật, em hãy đề xuất các biện pháp trong chăn nuôi để vật nuôi sinh trưởng tốt, cho năng suất cao theo mẫu sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Yếu tố tác động** | **Biện pháp trong chăn nuôi** |
| Dinh dưỡng |  |
| Nhiệt độ |  |

**b) (0,5 điểm)**Tại sao trước khi gieo hạt nên ngâm hạt trong nước ấm có nhiệt độ từ 35 – 40oC?

**---HẾT---**

**Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.**

**HƯỚNG DẪN GIẢI LẦN 2**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. A** | **2. D** | **3. B** | **4. A** | **5. D** | **6. C** | **7. A** | **8. D** |
| **9. A** | **10. B** | **11. A** | **12. A** | **13. B** | **14. B** | **15. D** | **16. B** |

**PHẦN II. TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 1: (2 điểm)**

Đưa cực Bắc một nam châm còn phân biệt rõ được cực Bắc – Nam lại gần một nam châm trên, đầu nào hút cực Bắc của nam châm mới thì đó là cực Nam của nam châm cũ và ngược lại.

**Câu 2: (2 điểm)**

- Sinh trưởng là sự tăng về kích thước và khối lượng của cơ thể do sự tăng lên về số lượng và kích thước tế bào, nhờ đó cơ thể lớn lên.

- Phát triển bao gồm sinh trưởng, phân hóa tế bào, phát sinh hình thái cơ quan và cơ thể.

- Mối quan hệ giữa sinh trưởng và phát triển: Trong vòng đời của sinh vật, các giai đoạn sinh trưởng và phát triển diễn ra đan xen với nhau. Sinh trưởng gắn với phát triển và phát triển dựa trên cơ sở của sinh trưởng. Do đó, nếu không có sinh trưởng sẽ không có phát triển và ngược lại.

**Câu 3: (2 điểm)**

a)

|  |  |
| --- | --- |
| **Yếu tố tác động** | **Biện pháp trong chăn nuôi** |
| Dinh dưỡng | Cho vật nuôi ăn uống đầy đủ cả lượng và chất, phù hợp với đặc điểm dinh dưỡng của mỗi loài vật nuôi. |
| Nhiệt độ | Xây chuồng, trại có khả năng chống nóng, chống lạnh, sử dụng các thiết bị sưởi ấm hay làm mát khi nhiệt độ quá thấp hay quá cao. |

b) Trước khi gieo hạt nên ngâm hạt trong nước ấm từ 35 – 40oC nhằm mục đích cung cấp độ ẩm và nhiệt độ phù hợp cho hạt, giúp tăng quá trình hô hấp tế bào của hạt, phá vỡ trạng thái ngủ nghỉ của hạt, tạo điều kiện thuận lợi để hạt nảy mầm.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT ….****TRƯỜNG THCS…..***(Đề tham khảo)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 2 – Lần 3****Môn: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 7****Năm học: 2022 – 2023***Thời gian 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

***Hãy khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời mà em cho là đúng nhất.***

***Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.***

**Câu 1**: Đưa cực Bắc của một thanh nam châm lại gần một đầu của thanh kim loại, ta thấy hai thanh hút nhau. Đưa cực Bắc của thanh nam châm lại gần đầu còn lại của thanh kim loại, ta thấy hai thanh vẫn hút nhau. Kết luận nào sau đây là đúng?

 **A.** Thanh kim loại là một nam châm. **B.** Thanh kim loại làm bằng đồng.

 **C.** Thanh kim loại làm bằng sắt. **D.** Thanh kim loại làm bằng kẽm.

**Câu 2**: Cho hai thanh nam châm thẳng đặt gần nhau có đường sức từ như hình vẽ. Đầu A, B của hai thanh nam châm tương tác với nhau như thế nào?



 **A.** Đẩy nhau. **B.** Hút nhau.

 **C.** Không hút, không đẩy. **D.** Không xác định được.

**Câu 3:**Hình ảnh định hướng của kim nam châm đặt tại các điểm xung quanh thanh nam châm như hình sau:



Cực Bắc của nam châm là

 **A.** Ở 2. **B.** Ở 1.

 **C.** Nam châm thử định hướng sai. **D.** Không xác định được.

**Câu 4:**Nhìn vào đường sức từ của nam châm hình chữ U sau:



Hãy cho biết các cực của nam châm và tại những vị trí nào của nam châm có từ trường đều?

**A.** Cực Bắc tại B, cực Nam tại A và từ trường đều ở hai cực.

**B.** Cực Bắc tại A, cực Nam tại B và từ trường đều ở hai cực.

**C.** Cực Bắc tại A, cực Nam tại B và từ trường đều ở giữa hai nhánh nam châm.

**D.** Cực Bắc tại B, cực Nam tại A và từ trường đều ở giữa hai nhánh nam châm.

**Câu 5**: Phát triển ở sinh vật là

 **A.** những biến đổi của cơ thể sinh vật bao gồm ba quá trình liên quan mật thiết với nhau là sinh trưởng, phân hóa tế bào và phát sinh hình thái các cơ quan của cơ thể.

 **B.** những biến đổi của cơ thể sinh vật bao gồm ba quá trình liên quan mật thiết với nhau là sinh sản, phân chia và phát triển hình thái các cơ quan của cơ thể.

 **C.** quá trình tăng lên về kích thước và khối lượng cơ thể do sự tăng lên về kích thước và khối lượng tế bào.

 **D.** quá trình tăng lên về kích thước và khối lượng cơ thể do sự biến đổi diễn ra trong vòng đời của sinh vật.

**Câu 6:** Cơ sở cho sự sinh trưởng của thực vật là

**A.** sự biệt hóa các tế bào thuộc mô biểu bì.

**B.** sự biệt hóa các tế bào thuộc mô phân sinh.

**C.** sự phân chia của các tế bào thuộc mô biểu bì.

**D.** sự phân chia của các tế bào thuộc mô phân sinh.

**Câu 7:**Mỗi sinh vật trong quá trình sống đều trải qua các giai đoạn sinh trưởng và phát triển khác nhau. Người ta gọi đó là

 **A.** quá trình sinh trưởng và phát triển. **B.** vòng đời.

 **C.** sinh trưởng. **D.** phát triển.

**Câu 8:**Kiểu phát triển của động vật qua biến thái hoàn toàn là

 **A.** kiểu phát triển mà con non có đặc điểm hình thái, sinh lí rất khác với con trưởng thành.

 **B.** kiểu phát triển mà con non có đặc điểm hình thái, sinh lí gần giống với con trưởng thành.

 **C.** kiểu phát triển mà con non có đặc điểm hình thái gần giống với con trưởng thành còn có đặc điểm sinh lí rất khác con trưởng thành.

 **D.** kiểu phát triển mà con non có đặc điểm hình thái rất khác với con trưởng thành còn có đặc điểm sinh lí gần giống con trưởng thành.

**Câu 9:**Phát biểu nào đúng khi nói về sinh trưởng và phát triển ở động vật?

**A.** Vòng đời của tất cả các động vật đều trải qua các giai đoạn giống nhau.

**B.** Ở động vật, quá trình sinh trưởng sẽ thúc đẩy sự phát triển.

**C.** Ở động vật, quá trình phát triển tạo tiền đề cho sự sinh trưởng.

**D.** Giai đoạn phôi của động vật có thể diễn ra trong trứng hoặc trong cơ thể con cái.

**Câu 10**: Nhân tố bên trong điều khiển sinh trưởng và phát triển ở động vật là

 **A.** thức ăn. **B.** nước.

 **C.** ánh sáng. **D.** vật chất di truyền.

**Câu 11:** Ý nghĩa của sự phân tầng của thực vật trong rừng mưa nhiệt đới đối với thực vật là

**A.** giúp thực vật thích nghi với các điều kiện nhiệt độ khác nhau.

**B.** đảm bảo cho thực vật tận dụng được nguồn nước tối ưu nhất.

**C.** đảm bảo cho thực vật tận dụng được nguồn ánh sáng tối ưu nhất.

**D.** giúp các cây ưa sáng sử dụng nguồn không khí loãng trên cao.

**Câu 12**: Mỗi loài sinh vật thích hợp với một điều kiện nhiệt độ nhất định gọi là giới hạn sinh thái về nhiệt độ, nếu nằm ngoài giới hạn sinh thái về nhiệt độ đó thì

**A.** quá trình sinh trưởng và phát triển của sinh vật sẽ đạt mức tối đa.

**B.** quá trình sinh trưởng và phát triển của sinh vật sẽ bị ảnh hưởng.

**C.** quá trình sinh trưởng và phát triển của sinh vật sẽ dừng lại lập tức.

**D.** quá trình sinh trưởng và phát triển của sinh vật sẽ tăng dần đều.

**Câu 13:**Để tận dụng diện tích canh tác và nguồn ánh sáng trong quá trình gieo trồng người ta đã trồng xen kẽ cây mía và cây bắp cải. Biện pháp này được gọi là

 **A.** xen canh. **B.** luân canh. **C.** tăng vụ. **D.** gối vụ.

**Câu 14:** Phát biểu nào sau đây không đúng khi nói về vai trò của thức ăn đối với sự sinh trưởng của động vật?

**A.** Thức ăn làm tăng tốc độ của hoạt động cảm ứng ở động vật.

**B.** Thức ăn cung cấp nguồn dinh dưỡng cho cơ thể động vật.

**C.** Thức ăn cung cấp nguyên liệu để tổng hợp các chất cần thiết cho tế bào.

**D.** Thức ăn cung cấp năng lượng cho các hoạt động sống của cơ thể.

**Câu 15**: Một bạn học sinh thắc mắc, nhà bạn ấy và nhà ông bà nội đã trồng hai cây bưởi, cả hai nhà đều đã chăm sóc rất kĩ lưỡng và thực hiện đúng quy định theo khuyến cáo của các chuyên gia nông nghiệp. Tuy nhiên, quả bưởi của nhà bạn khi thu hoạch chỉ đạt trung bình từ 1 - 1,2 kg/quả. Trong khi đó, quả bưởi của nhà ông bà nội trồng khi thu hoạch đạt trung bình từ 2 - 2,5 kg/quả. Theo em, yếu tố nào dưới đây là nguyên nhân chính dẫn đến kết quả trên?

**A.** Giống bưởi mà nhà bạn học sinh và nhà ông bà trồng khác nhau.

**B.** Tỉ lệ nước được tưới hằng ngày khác nhau.

**C.** Ánh sáng nhận được hằng ngày khác nhau.

**D.** Khoáng chất từ đất khác nhau.

**Câu 16:** Ở chim, việc ấp trứng có tác dụng

**A.** bảo vệ trứng không bị kẻ thù lấy đi.

**B.** tăng mối quan hệ giữa bố, mẹ và con.

**C.** tạo nhiệt độ thích hợp trong thời gian nhất định giúp hợp tử phát triển.

**D.** tăng tỉ lệ sống của trứng đã thụ tinh.

**PHẦN II. TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm):**Có một đoạn dây điện chạy trong nhà, không dùng các dụng cụ đo trực tiếp mắc vào dòng điện, em hãy nêu một cách đơn giản để xác định xem có dòng điện chạy qua dây dẫn hay không?

**Câu 2 (2 điểm):** Nêu vị trí, vai trò của mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh bên đối với sự sinh trưởng của cây.

**Câu 3:**

**a) (1,5 điểm)**Hãy lấy một ví dụ để chỉ ra ảnh hưởng của chất dinh dưỡng đến sự sinh trưởng và phát triển của sinh vật?

**b) (0,5 điểm)**Tại sao vào những ngày mùa đông cần cho gia súc non ăn nhiều hơn để chúng có thể sinh trưởng và phát triển bình thường?

**---HẾT---**

**Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.**

**HƯỚNG DẪN GIẢI LẦN 3**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. C** | **2. B** | **3. B** | **4. C** | **5. A** | **6. D** | **7. B** | **8. A** |
| **9. D** | **10. D** | **11. C** | **12. B** | **13. A** | **14. A** | **15. A** | **16. C** |

**PHẦN II. TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 1: (2 điểm)**

Đưa la bàn lại gần dây điện, nếu la bàn lệch khỏi phương Bắc - Nam ban đầu thì có dòng điện chạy qua dây dẫn và ngược lại, nếu kim la bàn không lệch khỏi phương Bắc - Nam ban đầu thì không có dòng điện chạy qua dây dẫn.

**Câu 2: (2 điểm)**

- Mô phân sinh đỉnh nằm ở vị trí đỉnh của thân, cành và rễ; có chức năng làm gia tăng chiều dài của thân, cành và rễ.

- Mô phân sinh bên phân bố theo hình trụ và hướng ra phía ngoài của thân; có chức năng làm tăng độ dày (đường kính) của thân, rễ, cành.

**Câu 3: (2 điểm)**

a) Ví dụ để chỉ ra ảnh hưởng của chất dinh dưỡng đến sự sinh trưởng và phát triển của sinh vật: Gà Đông Tảo khi được chăm sóc tốt, đủ dinh dưỡng, không cần dùng thuốc tăng trọng, gà mái có thể nặng tới 5 – 6 kg trong thời gian khoảng 5 – 6 tháng, tuy nhiên, nếu chăm sóc không tốt, gà mái chỉ có thể đạt tối đa 3 kg/con.

b) Vì những ngày mùa đông có nhiệt độ thấp, cơ thể gia súc mất nhiều năng lượng để làm ấm cơ thể, do đó, gia súc non cần nhiều thức ăn hơn để vừa đảm bảo đủ năng lượng cho hoạt động giữ ấm vừa đủ năng lượng, nguyên liệu cho hoạt động sinh trưởng và phát triển bình thường.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT ….****TRƯỜNG THCS…..***(Đề tham khảo)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 2 – Lần 4****Môn: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 7****Năm học: 2022 – 2023***Thời gian 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

***Hãy khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời mà em cho là đúng nhất.***

***Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.***

**Câu 1:**Cho hai thanh nam châm thẳng đặt gần nhau và xảy ra hiện tượng như hình vẽ. Mô tả hiện tượng và tên từ cực của hai đầu A, B của thanh nam châm



**A.** Chúng đẩy nhau, đầu A là cực Bắc và đầu B là cực Nam.

**B.** Chúng đẩy nhau, đầu A là cực Nam và đầu B là cực Bắc.

**C.** Chúng hút nhau, đầu A là cực Bắc và đầu B là cực Nam.

**D.** Chúng hút nhau, đầu A là cực Nam và đầu B là cực Bắc.

**Câu 2:**Chọn phát biểu đúng.

**A.** Có thể thu được từ phổ bằng rắc mạt sắt lên tấm nhựa trong đặt trong từ trường.

**B.** Từ phổ là hình ảnh cụ thể về các đường sức điện.

**C.** Nơi nào mạt sắt dày thì từ trường yếu.

**D.** Nơi nào mạt sắt thưa thì từ trường mạnh.

**Câu 3:**Trong các thiết bị sau đây, thiết bị nào **không** dùng nam châm điện và nam châm vĩnh cửu?

 **A.** Điện thoại. **B.** Công tắc điện (loại thông thường).

 **C.** Chuông điện. **D.** Vô tuyến truyền hình.

**Câu 4:**La bàn có cấu tạo gồm

**A.** kim nam châm quay tự do trên trục.

**B.** mặt chia độ được chia thành 3600­ có ghi bốn hướng.

**C.** vỏ kim loại kèm mặt kính.

**D.** Cả ba phương án trên.

**Câu 5:**Quá trình sinh trưởng và phát triển của bướm trải qua các giai đoạn theo trình tự nào sau đây?

**A.** Giai đoạn trứng → Giai đoạn sâu → Giai đoạn kén → Giai đoạn bướm trưởng thành.

**B.** Giai đoạn kén → Giai đoạn sâu → Giai đoạn trứng → Giai đoạn bướm trưởng thành.

**C.** Giai đoạn sâu → Giai đoạn kén → Giai đoạn trứng → Giai đoạn bướm trưởng thành.

**D.** Giai đoạn ấu trùng → Giai đoạn sâu→ Giai đoạn trứng → Giai đoạn bướm trưởng thành.

**Câu 6:**Mô phân sinh đỉnh có ở các bộ phận nào dưới đây?

 **A.** Đỉnh rễ, chồi nách, chồi đỉnh. **B.** Đỉnh rễ, hoa, lá.

 **C.** Thân, hoa, lá. **D.** Chồi đỉnh, lá, quả.

**Câu 7:**Trong vòng đời của ếch, từ giai đoạn ấu trùng đến giai đoạn ếch trưởng thành thường xảy ra

 **A.** một lần lột xác. **B.** nhiều lần lột xác.

 **C.** một sự biến đổi về hình thái. **D.** nhiều sự biến đổi về hình thái.

**Câu 8:**Ví dụ nào dưới đây thể hiện sự sinh trưởng ở sinh vật?

 **A.** Trứng gà nở thành gà con. **B.** Lợn con tăng từ 3 kg lên 5 kg.

 **C.** Hạt giống đậu xanh nảy mầm. **D.** Cây bưởi ra hoa và kết quả.

**Câu 9:**Phát biểu nào đúng khi nói về sinh trưởng và phát triển ở thực vật?

 **A.** Cơ sở của sự sinh trưởng của thực vật là sự phân chia của các tế bào thuộc mô dẫn.

 **B.** Sự mọc thêm lá mới, mọc thêm rễ mới là những biểu hiện của sự sinh trưởng ở cơ thể thực vật.

 **C.** Sự ra hoa, tạo quả và hình thành hạt là những biểu hiện của sự phát triển ở cơ thể thực vật.

 **D.** Mô dẫn là nhóm tế bào có khả năng phân chia, giúp cho thực vật tăng trưởng về kích thước.

**Câu 10:**Các nhân tố bên ngoài thường xuyên ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của thực vật bao gồm

**A.** nhiệt độ, ánh sáng, nước.

**B.** ánh sáng, nước, vật chất di truyền từ bố mẹ.

**C.** nước, nhiệt độ, vật chất di truyền từ bố mẹ.

**D.** nhiệt độ, ánh sáng, hormone, vật chất di truyền từ bố mẹ.

**Câu 11:**Chế độ dinh dưỡng không đủ chất sẽ

**A.** giúp trẻ đạt đến sự phát triển toàn diện, cân đối, khỏe mạnh.

**B.** khiến trẻ chậm phát triển, còi xương, nhẹ cân, chiều cao thấp.

**C.** dẫn đến nhiều bệnh như béo phì, tiểu đường, huyết áp,…

**D.** không làm ảnh hưởng quá lớn đến sự phát triển của trẻ.

**Câu 12:**Mô hình xen canh giúp

**A.** điều khiển sự sinh trưởng và phát triển của cây trồng.

**B.** bảo vệ cây trồng khỏi các sinh vật gây hại và các điều kiện môi trường bất lợi.

**C.** ủ ấm cho cây, nhằm tập trung nguồn năng lượng để cây sinh trưởng và phát triển.

**D.** tận dụng tối đa nguồn sống, nhằm nâng cao năng suất cây trồng trên một diện tích.

**Câu 13:**Người khi bị thiếu nước có biểu hiện là

**A.** môi khô nứt nẻ, mệt mỏi, sốt, chóng mặt.

**B.** mệt mỏi, sốt, phát ban đỏ.

**C.** đau bụng, nôn, phát ban đỏ, chóng mặt.

**D.** ho, hắt hơi, sổ mũi, mệt mỏi.

**Câu 14:**Ở chim, việc ấp trứng có tác dụng

**A.** bảo vệ trứng không bị kẻ thù lấy đi.

**B.** tăng mối quan hệ giữa bố, mẹ và con.

**C.** tạo nhiệt độ thích hợp trong thời gian nhất định giúp hợp tử phát triển.

**D.** tăng khả năng thích nghi của con non với môi trường sống bất lợi.

**Câu 15:**Để kích thích củ khoai tây mọc mầm sớm, người ta thường sử dụng phương pháp nào sau đây?

**A.** Phương pháp phơi sáng.

**B.** Phương pháp gieo trồng đúng thời vụ.

**C.** Phương pháp tiêm hormone kích thích mọc mầm sớm.

**D.** Phương pháp gây đột biến kích thích mọc mầm sớm.

**Câu 16:**Trong các biện pháp diệt muỗi, người ta thường khuyến cáo nên khơi thông cống rãnh, tránh hiện tượng nước ứ đọng. Biện pháp trên nhằm mục đích là

**A.** hạn chế sự phát tán độc tố được sinh ra từ muỗi trưởng thành.

**B.** làm cho muỗi trưởng thành không môi trường để sinh trưởng và phát triển.

**C.** làm cho ấu trùng muỗi không có môi trường để sinh trưởng và phát triển.

**D.** hạn chế sự phát tán độc tố được sinh ra từ ấu trùng muỗi.

**PHẦN II. TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm):** Em hãy quan sát sơ đồ nguyên lí của loa điện và giải thích nguyên tắc hoạt động của loa điện?



**Câu 2 (2 điểm):**Cơ sở cho sự sinh trưởng của thực vật là gì? Kể tên các giai đoạn sinh trưởng và phát triển của thực vật có hoa.

**Câu 3:**

**a) (1,5 điểm)**Một số động vật như chó, mèo hay hoạt động về đêm, ban ngày chúng thường nằm dài sưởi nắng. Việc đó có lợi cho sự phát triển của chúng như thế nào?

**b) (0,5 điểm)**Hãy giải thích cụm từ “Tốt quá cũng dở” đối với việc tưới nước và bón phân.

**---HẾT---**

**Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.**

**HƯỚNG DẪN GIẢI LẦN 4**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. C** | **2. A** | **3. B** | **4. D** | **5. A** | **6. A** | **7. D** | **8. B** |
| **9. C** | **10. A** | **11. B** | **12. D** | **13. A** | **14. C** | **15. C** | **16. C** |

**PHẦN II. TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 1: (2 điểm)**

Khi đưa dòng điện thay đổi vào cuộn dây thì từ trường của cuộn dây thay đổi nên tương tác giữa cuộn dây và nam châm cũng thay đổi theo làm cho màng loa dao động, từ đó phát ra âm thanh.

**Câu 2: (2 điểm)**

- Cơ sở cho sự sinh trưởng của thực vật là sự phân chia của các tế bào thuộc mô phân sinh.

- Quá trình sinh trưởng và phát triển ở thực vật gồm các giai đoạn: Hạt nảy mầm, cây mầm, cây non, cây trưởng thành, cây trưởng thành ra hoa, tạo quả và hạt.

**Câu 3: (2 điểm)**

a) Việc sưởi nắng vào ban ngày giúp chó, mèo tận dụng ánh sáng mặt trời để tăng cường sản sinh ra vitamin D giúp phát triển xương. Đồng thời, việc phơi nắng cũng giúp các động vật này thu thêm nhiệt từ môi trường và giảm mất nhiệt trong những ngày trời rét, tập trung các chất để xây dựng cơ thể, thúc đẩy sinh trưởng, phát triển.

b) Tưới nước quá mức sẽ khiến cây bị úng; bón nhiều phân gây lãng phí, ô nhiễm và có thể gây ngộ độc cho cây.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT ….****TRƯỜNG THCS…..***(Đề tham khảo)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 2 – Lần 5****Môn: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 7****Năm học: 2022 – 2023***Thời gian 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

***Hãy khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời mà em cho là đúng nhất.***

***Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.***

**Câu 1:**Từ trường mạnh có thể ảnh hưởng đến sức khỏe của con người như gây chóng mặt, buồn nôn. Vì vậy, ở nơi có từ trường mạnh thường có bảng cảnh báo nào?





**Câu 2:**Hai đầu A, B của thanh nam châm chữ U trong hình vẽ tương ứng với từ cực nào?



**A.** Cả hai đầu A và B đều là cực Bắc.

**B.** Cả hai đầu A và B đều là cực Nam.

**C.** Đầu A là cực Nam và đầu B là cực Bắc.

**D.** Đầu A là cực Bắc và đầu B là cực Nam.

**Câu 3:**Đường sức từ của Trái Đất có hình dạng

**A.** những đường cong nối từ cực Bắc sang cực Nam.

**B.** những đường thẳng nối từ cực Bắc sang cực Nam.

**C.** những đường gấp khúc nối từ cực Bắc sang cực Nam.

**D.** những đường thẳng song song với hai cực ở hai bên.

**Câu 4:**Để nhận biết không gian xung quanh có từ trường hay không ta có thể dùng dụng cụ nào?

 **A.** Điện kế. **B.** La bàn. **C.** Áp kế. **D.** Tốc kế.

**Câu 5:**Sinh trưởng ở sinh vật là

 **A.** quá trình tăng về chiều cao của cơ thể do tăng số lượng và kích thước của tế bào, làm cơ thể lớn lên.

 **B.** quá trình tăng về kích thước của cơ thể do tăng số lượng và kích thước của tế bào, làm cơ thể lớn lên.

 **C.** quá trình tăng về chiều cao và kích thước của cơ thể do tăng số lượng và kích thước của tế bào, làm cơ thể lớn lên.

 **D.** quá trình tăng về kích thước và khối lượng của cơ thể do tăng số lượng và kích thước của tế bào, làm cơ thể lớn lên.

**Câu 6:**Sử dụng thức ăn thiếu protein thì vật nuôi thường sẽ có biểu hiện là

 **A.**chậm lớn và gầy yếu. **B.**còi xương và chậm lớn.

 **C.**béo phì và còi xương. **D.**còi xương và gầy yếu.

**Câu 7:**Sự xuất hiện hoa và hạt của cây hoa hướng dương là dấu hiệu của sự

 **A.** sinh trưởng. **B.** phát triển.

 **C.** trao đổi chất. **D.** chuyển hóa năng lượng.

**Câu 8:**Trong chăn nuôi, vào mùa đông, người ta thường lắp đèn để sưởi ấm cho vật nuôi nhằm cải thiện sức chống chịu cho vật nuôi. Ứng dụng này dựa trên ảnh hưởng của nhân tố nào đến sự sinh trưởng và phát triển của vật nuôi?

 **A.** Đặc điểm của loài. **B.** Nhiệt độ.

 **C.** Ánh sáng. **D.** Dinh dưỡng.

**Câu 9:**Mô phân sinh là

 **A.** nhóm các tế bào thực vật đã phân hóa, có khả năng phân chia tạo tế bào mới, làm cho cây sinh trưởng.

 **B.** nhóm các tế bào thực vật đã phân hóa, có khả năng phân chia tạo tế bào mới, làm cho cây phát triển.

 **C.** nhóm các tế bào thực vật chưa phân hóa, có khả năng phân chia tạo tế bào mới, làm cho cây phát triển.

 **D.** nhóm các tế bào thực vật chưa phân hóa, có khả năng phân chia tạo tế bào mới, làm cho cây sinh trưởng.

**Câu 10:**Các giai đoạn của quá trình sinh trưởng và phát triển ở thực vật có hoa diễn ra trình tự nào dưới đây?

 **A.** Hạt → Cây con → Cây mầm → Cây trưởng thành → Cây ra hoa → Cây tạo quả → Hình thành hạt.

 **B.** Hạt → Hạt nảy mầm → Cây mầm → Cây con → Cây trưởng thành → Cây ra hoa → Cây tạo quả → Hình thành hạt.

 **C.** Hạt → Hình thành hạt → Cây con → Cây mầm → Cây trưởng thành → Cây ra hoa → Cây tạo quả → Hạt nảy mầm.

 **D.** Hạt nảy mầm → Hình thành hạt → Cây con → Cây mầm → Cây ra hoa → Cây trưởng thành → Cây tạo quả → Hạt.

**Câu 11:**Vụ xuân hè người ta thường trồng các loại cây nào sau đây?

**A.** Cây bí đỏ, cây bí xanh, cây cà chua, cây cà tím, cây họ Đậu.

**B.** Cây súp lơ xanh, su hào, cây bắp cải, cây họ Đậu.

**C.** Cây súp lơ xanh, cây su hào, cây bắp cải, rau cải, xà lách.

**D.** Cây bí đỏ, cây bí xanh, cây su hào, cây rau mùi, xà lách.

**Câu 12:**Khi trồng một hạt đỗ đã nảy mầm trong chậu, Lan nhận thấy: Sau 2 ngày, cây tăng 3 cm; sau 5 ngày, cây tăng 7 cm. Những dữ liệu Lan thu được chứng minh cho

 **A.** quá trình quang hợp của cây. **B.** quá trình sinh trưởng của cây.

 **C.** quá trình hô hấp của cây. **D.** quá trình phát triển của cây.

**Câu 13:**Quá trình sinh trưởng và phát triển ở động vật gồm 2 giai đoạn chính. Đó là

**A.** giai đoạn phôi và giai đoạn hậu phôi.

**B.** giai đoạn phôi và giai đoạn tiền phôi.

**C.** giai đoạn tiền phôi và giai đoạn hậu phôi.

**D.** giai đoạn phôi và giai đoạn trung gian.

**Câu 14:**Ở giai đoạn phôi, hợp tử phát triển thành phôi, các tế bào phôi phân hóa tạo thành các mô, cơ quan. Ở động vật đẻ trứng, giai đoạn phôi diễn ra ở

 **A.** trong trứng đã thụ tinh. **B.** trong cơ thể mẹ.

**C.** ngoài tự nhiên. **D.** trong môi trường nước.

**Câu 15:**Biện pháp nào sau đây thường được áp dụng để điều khiển sinh trưởng và phát triển của đàn gia súc?

**A.** Cho gia súc uống thật nhiều nước.

**B.** Thực hiện các biện pháp biến đổi gene của gia súc.

**C.** Sử dụng các loại vitamin, khoáng chất kích thích.

**D.** Chăn nuôi gia súc đúng thời vụ.

**Câu 16:**Cần phải giữ vệ sinh trong chăn nuôi và tiêm phòng cho gia súc, gia cầm để

 **A.**hạn chế tối đa nguy cơ hóa chất gây hại cho vật nuôi, đảm bảo cho vật nuôi đủ điều kiện để sinh trưởng và phát triển tốt nhất.

 **B.**hạn chế tối đa nguy cơ mắc bệnh cho vật nuôi, đảm bảo cho vật nuôi đủ điều kiện để sinh trưởng và phát triển tốt nhất.

 **C.** hạn chế tối đa nguy cơ chất phóng xạ gây hại cho vật nuôi, đảm bảo cho vật nuôi đủ điều kiện để sinh trưởng và phát triển tốt nhất.

 **D.**hạn chế tối đa nguy cơ vi khuẩn gây hại cho vật nuôi, đảm bảo cho vật nuôi đủ điều kiện để sinh trưởng và phát triển tốt nhất.

**PHẦN II. TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm):**Có 3 thanh nam châm thẳng: AB, CD, EF. Nếu đưa đầu B lại gần đầu C thì hai đầu hút nhau. Nếu đưa đầu D lại gần đầu F thì hai đầu đẩy nhau. Biết E là cực Nam của nam châm EF. A sẽ là cực nào?

**Câu 2 (1,5 điểm):**Trình bày ảnh hưởng của nước đối với sự sinh trưởng và phát triển của sinh vật.

**Câu 3 (2,5 điểm):**

**a) (2 điểm):**Trình bày 4 ví dụ về điều khiển yếu tố môi trường để kích thích sự sinh trưởng và phát triển ở thực vật.

**b) (0,5 điểm):**Hãy nêu quan điểm của em về thực phẩm có nguồn gốc từ vật nuôi, cây trồng có sử dụng chất kích thích sinh trưởng.

**---HẾT---**

**Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.**

**HƯỚNG DẪN GIẢI LẦN 5**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. D** | **2. C** | **3. A** | **4. B** | **5. D** | **6. A** | **7. B** | **8. B** |
| **9. D** | **10. B** | **11. A** | **12. B** | **13. A** | **14. A** | **15. C** | **16. B** |

**PHẦN II. TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 1: (2 điểm)**

Vì đầu E là cực Nam nên đầu F là cực Bắc.

Đầu D đẩy đầu F nên đầu D cũng là cực Bắc => đầu C là cực Nam.

Đầu C hút đầu B nên đầu B là cực Bắc => Đầu A là cực Nam.

**Câu 2: (1,5 điểm)**

Ảnh hưởng của nước đối với sự sinh trưởng và phát triển của sinh vật:

- Nước rất cần thiết cho sự sinh trưởng và phát triển của sinh vật. Khi thiếu nước, các loài sinh vật sẽ sinh trưởng và phát triển chậm hoặc bị chết.

- Ở mỗi giai đoạn sinh trưởng và phát triển khác nhau thì nhu cầu nước của cơ thể có thể thay đổi. Ví dụ: Cây mía non cần nhiều nước nhưng cây mía trưởng thành thì nhu cầu nước của nó lại giảm đi.

**Câu 3:**

**a) (2 điểm)**

Một số ứng dụng về điều khiển yếu tố môi trường để kích thích sự sinh trưởng và phát triển ở thực vật:

- Sử dụng đèn vào ban đêm giúp cho thanh long ra quả trái vụ.

- Chiếu sáng trên 16 giờ cho cây hoa lay ơn để có búp to hơn và hoa bền hơn.

- Làm mái che để tránh ánh sáng trực tiếp cho cây phong lan sinh trưởng và phát triển.

- Tạo điều kiện hạn ngắn ngày để kích thích sự ra hoa của cây hoa giấy.

**b) (0,5 điểm)**

***\* Gợi ý:****HS trả lời được hai ý sau:*

- Hạn chế sử dụng thực phẩm có nguồn gốc từ vật nuôi, cây trồng có sử dụng chất kích thích.

- Sử dụng chất kích thích phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn và đảm bảo tỉ lệ, thời gian cho phép đối với sức khỏe con người.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT ….****TRƯỜNG THCS…..***(Đề tham khảo)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 2 – Lần 6****Môn: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 7****Năm học: 2022 – 2023***Thời gian 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

***Hãy khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời mà em cho là đúng nhất.***

***Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.***

**Câu 1:**Đặt đầu hai thanh kim loại giống nhau lại gần nhau, thấy xảy ra hiện tượng chúng luôn hút nhau mà không đẩy nhau. Kết luận nào là đúng về hai thanh kim loại này?

**A.** Cả hai thanh đều là nam châm.

**B.** Cả hai thanh đều là sắt.

**C.** Một thanh là sắt, một thanh còn lại là nam châm.

 **D.** Cả hai thanh có thể đều là nam châm, cũng có thể một thanh là sắt, thanh còn lại là nam châm.

**Câu 2:**Tàu đệm từ hiện nay có thể đạt tới 600 km/h. Tàu có thể đạt tới tốc độ trên một phần lớn nhờ vào yếu tố nào?

**A.** Giữa đường ray và toa tàu được bôi một loại dầu đặc biệt nên ma sát rất nhỏ.

**B.** Khối lượng của tàu rất nhẹ nên tàu sẽ đi nhanh hơn.

**C.** Đường ray và toa tàu được làm từ nam châm tạo nên lực nâng giúp giảm ma sát.

**D.** Đường ray và toa tàu được làm bằng vật liệu rất cứng nên giúp giảm ma sát.

**Câu 3:**Kim la bàn thường được làm bằng

 **A.** Đồng. **B.** Nhôm. **C.** Nam châm. **D.** Nhựa.

**Câu 4:**Người ta quy ước chiều của đường sức từ như thế nào?

**A.** Chiều của đường sức từ đi ra từ cực Bắc.

**B.** Chiều của đường sức từ đi ra từ cực Nam.

**C.** Chiều của đường sức từ phụ thuộc vào sự sắp xếp của kim nam châm đặt gần nó.

**D.** Chiều của đường sức từ phụ thuộc vào sự sắp xếp của mạt sắt đặt gần nó.

**Câu 5:**Phát triển của sinh vật là

 **A.** quá trình biến đổi tạo nên các tế bào, mô, cơ quan và hình thành chức năng mới ở các giai đoạn.

 **B.** quá trình tăng về kích thước, khối lượng của cơ thể do tăng số lượng và kích thước của tế bào, làm cơ thể lớn lên.

 **C.** quá trình biến đổi tạo nên các tế bào, mô, cơ quan ở các giai đoạn.

 **D.** quá trình biến đổi hình thành chức năng mới ở các giai đoạn.

**Câu 6:**Khi cây trồng thiếu phân lân thường có biểu hiện là

**A.** sinh trưởng chậm nhưng phát triển nhanh.

**B.** sinh trưởng nhanh nhưng lại phát triển chậm.

**C.** sinh trưởng nhanh, lá cây chuyển màu xanh đậm.

**D.** sinh trưởng chậm, lá cây chuyển màu xanh đậm.

**Câu 7:**Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về mối quan hệ giữa sinh trưởng và phát triển ở sinh vật?

**A.** Sinh trưởng và phát triển có liên quan mật thiết với nhau, nối tiếp, xen kẽ nhau.

**B.** Phát triển là cơ sở cho sinh trưởng.

**C.** Sinh trưởng thúc đẩy và làm thay đổi phát triển.

**D.** Sinh trưởng và phát triển là hai quá trình độc lập, không liên quan tới nhau.

**Câu 8:**Trong chăn nuôi gà, người ta thường thắp đèn để chủ động điều tiết độ dài ngày và đêm nhằm mục đích tăng sản lượng trứng thu hoạch. Ứng dụng này dựa trên ảnh hưởng của nhân tố nào đến sự sinh trưởng và phát triển của vật nuôi?

 **A.** Đặc điểm của loài. **B.** Nhiệt độ.

 **C.** Ánh sáng. **D.** Dinh dưỡng.

**Câu 9:**Cây Hai lá mầm có các loại mô phân sinh là

**A.** mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh lóng.

**B.** mô phân sinh đỉnh và mô phân sinh bên.

**C.** mô phân sinh bên và mô phân sinh lóng.

**D.** mô phân sinh chồi và mô phân sinh thân.

**Câu 10:**Các giai đoạn cơ bản của quá trình sinh trưởng và phát triển ở thực vật có hoa **không** bao gồm giai đoạn nào sau đây?

 **A.** Hạt nảy mầm. **B.** Cây mầm.

 **C.** Cây tạo lá đầu tiên. **D.** Cây tạo quả và hình thành hạt.

**Câu 11:**Tại sao khi trồng một số loại cây như rau su su, cây đỗ,… người ta thường bấm ngọn?

**A.** Để kích thích mọc thêm nhiều rễ phụ, tạo nhiều quả.

**B.** Để kích thích cho cây ra nhiều cành, tạo nhiều quả.

**C.** Để kích thích cây cho ra nhiều lá, tạo nhiều quả.

**D.** Để kích thích cây cho ra nhiều tua cuốn, tạo nhiều quả.

**Câu 12:**Để chứng minh cây có sự sinh trưởng cần sử dụng thí nghiệm nào sau đây?

**A.** Trồng cây nhưng không tưới nước một thời gian.

**B.** Trồng các loài cây khác nhau trong cùng một loại chậu.

**C.** Trồng cây trong chậu và dùng thước đo chiều dài thân cây hằng ngày.

**D.** Trồng cùng một loài cây trong các loại chậu khác nhau và đặt trong thùng carton.

**Câu 13:**Ở động vật, sinh trưởng diễn ra ở

 **A.** các tế bào của cơ thể. **B.** các mô của cơ thể.

 **C.** các cơ quan của cơ thể. **D.** các mô và cơ quan của cơ thể.

**Câu 14:**Ở giai đoạn phôi, hợp tử phát triển thành phôi, các tế bào phôi phân hóa tạo thành các mô, cơ quan. Ở động vật đẻ con, giai đoạn phôi diễn ra ở

 **A.** trong trứng đã thụ tinh. **B.** trong cơ thể mẹ.

 **C.** ngoài tự nhiên. **D.** trong môi trường nước.

**Câu 15:**Trong các nhóm động vật sau, nhóm động vật nào có đặc điểm con non nở ra từ trứng có đặc điểm hình thái khác với cơ thể trưởng thành?

 **A.** Ruồi, muỗi, ếch, rắn, mèo. **B.** Ruồi, muỗi, ếch, châu chấu, bướm.

 **C.** Ong, rắn, ếch, chó, mèo. **D.** Chim sẻ, ong, rắn, trâu, bò.

**Câu 16:**Tại sao trong một số mô hình chăn nuôi bò sữa hiện nay lại cho bò nghe nhạc?

 **A.** Vì khi cho bò nghe nhạc, bò được thư giãn khiến sản lượng và chất lượng của sữa bò đều tăng.

 **B.** Vì khi cho bò nghe nhạc, bò được tăng sức đề kháng khiến sản lượng và chất lượng của sữa bò đều tăng.

 **C.** Vì khi cho bò nghe nhạc, bò được kích thích sinh sản khiến sản lượng và chất lượng của sữa bò đều tăng.

 **D.** Vì khi cho bò nghe nhạc, bò được kích thích sự hô hấp khiến sản lượng và chất lượng của sữa bò đều tăng.

**PHẦN II. TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm):** Muốn tăng từ trường của nam châm điện thì ta cần làm gì?

**Câu 2 (1,5 điểm):** Trình bày vai trò của các mô phân sinh đối với sự sinh trưởng của cây.

**Câu 3 (2 điểm):**Trình bày 4 ví dụ minh họa về ảnh hưởng của nhiệt độ đối với thực vật và động vật.

**Câu 4 (0,5 điểm):**Tại sao sâu bướm phá hoại cây cối, mùa màng rất nặng nề, trong khi đó bướm trưởng thành thường không gây hại cho cây trồng?

**---HẾT---**

**Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.**

**HƯỚNG DẪN GIẢI LẦN 6**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. C** | **2. C** | **3. C** | **4. A** | **5. A** | **6. D** | **7. A** | **8. C** |
| **9. B** | **10. C** | **11. B** | **12. D** | **13. D** | **14. B** | **15. B** | **16. A** |

**PHẦN II. TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 1: (2 điểm)**

Muốn tăng từ trường của nam châm điện thì ta cần:

+ Tăng số vòng dây.

+ Tăng cường độ dòng điện chạy qua cuộn dây.

**Câu 2: (1,5 điểm)**

Vai trò của các mô phân sinh đối với sinh trưởng của cây: Mô phân sinh là nhóm các tế bào chưa phân hoá có khả năng phân chia tế bào mới và làm cho cây sinh trưởng.

- Mô phân sinh đỉnh chồi, đỉnh rễ có tác dụng làm tăng chiều dài của thân, cành, rễ.

- Mô phân sinh bên có tác dụng làm tăng bề ngang (đường kính) của thân, cành.

**Câu 3: (2 điểm)**

Ví dụ minh họa về ảnh hưởng của nhiệt độ đối với thực vật và động vật:

- Cá rô phi lớn nhanh ở 30oC, thấp hơn 18oC cá rô phi sẽ ngừng lớn, ngừng đẻ.

- Gấu Bắc Cực có kích thước cơ thể to lớn hơn hẳn so với gấu sống ở vùng nhiệt đới.

- Cây ở vùng ôn đới, về mùa đông lạnh giá, cây thường rụng nhiều lá để làm giảm diện tích tiếp xúc với không khí lạnh và giảm sự thoát hơi nước.

- Thỏ sống ở vùng ôn đới có kích thước tai đuôi và các chi nhỏ hơn thỏ sống ở vùng nhiệt đới để giảm bớt sự mất nhiệt của cơ thể khi nhiệt độ thấp.

**Câu 4: (0,5 điểm)**

Sâu bướm phá hoại cây cối, mùa màng rất nặng nề, trong khi đó bướm trưởng thành thường không gây hại cho cây trồng vì:

- Sâu bướm ăn lá cây nhưng không có enzyme tiêu hóa cellulose nên việc tiêu hóa và hấp thụ thức ăn có hiệu quả thấp, vì vậy, sâu phải ăn rất nhiều lá cây mới đáp ứng được nhu cầu chất dinh dưỡng cho cơ thể. Việc ăn lá cây của sâu bướm khiến cây cối bị tổn thương, gây ảnh hưởng nặng nề đến năng suất cây trồng.

- Hầu hết bướm trưởng thành sống bằng mật hoa, trong ống tiêu hóa chỉ có enzyme saccharase tiêu hóa đường saccharose. Việc hút mật hoa của bướm trưởng thành không gây hại cho cây trồng, thậm chí còn giúp ích cho việc thụ phấn của cây trồng.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT ….****TRƯỜNG THCS…..***(Đề tham khảo)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 2 – Lần 7****Môn: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 7****Năm học: 2022 – 2023***Thời gian 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

***Hãy khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời mà em cho là đúng nhất.***

***Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm.***

**Câu 1:** Khi trồng một hạt đỗ đã nảy mầm trong chậu, Lan nhận thấy: Sau 2 ngày, cây tăng 3 cm; sau 5 ngày, cây tăng 7 cm. Những dữ liệu Lan thu được chứng minh cho

**A.** quá trình quang hợp của cây.

**B.** quá trình sinh trưởng của cây.

**C.** quá trình hô hấp của cây.

**D.** quá trình phát triển của cây.

**Câu 2:** Nam Châm điện được sử dụng trong thiết bị:

 **A.** Máy phát điện.                                                   **B.** Làm các la bàn.

 **C.** Rơle điện từ.                                                      **D.** Bàn ủi điện.

**Câu 3:** Nguyên tố hóa học nào sau đây không nằm trong nhóm nguyên tố chiếm 96% trọng lượng cơ thể người?

 **A.** Clorua                        **B.** Carbon                        **C.** Hydrogen                  **D.**Oxygen

**Câu 4:** Tại sao khi trồng một số loại cây như rau su su, cây đỗ,… người ta thường bấm ngọn?

**A.** Để kích thích mọc thêm nhiều rễ phụ, tạo nhiều quả.

**B.** Để kích thích cho cây ra nhiều cành, tạo nhiều quả.

**C.** Để kích thích cây cho ra nhiều lá, tạo nhiều quả.

**D.** Để kích thích cây cho ra nhiều tua cuốn, tạo nhiều quả.

**Câu 5:**Nguyên tố hóa học nào sau đây thuộc nhóm phi kim?

 **A.** Aluminium                 **B.** Copper                       **C.** Sulfur                         **D.** Helium

**Câu 6:** Trong các nhóm động vật sau, nhóm động vật nào có đặc điểm con non nở ra từ trứng có đặc điểm hình thái khác với cơ thể trưởng thành?

**A.** Ruồi, muỗi, ếch, rắn, mèo.

**B.** Ruồi, muỗi, ếch, châu chấu, bướm.

**C.** Ong, rắn, ếch, chó, mèo.

**D.** Chim sẻ, ong, rắn, trâu, bò.

**Câu 7:** Nguyên tố X có cấu hình lớp e ngoài cùng là ns1. Nguyên tố Y có cấu hình e lớp ngoài cùng là ns2np5. Liên kết hóa học trong phân tử giữa X và Y là:

 **A.** Liên kết ion                                                        **B**. Liên kết cộng hóa trị có cực

 **C.** Liên kết cộng hóa trị không cực.                       **D.** Liên kết kim loại.

**Câu 8:** Để tận dụng diện tích canh tác và nguồn ánh sáng trong quá trình gieo trồng người ta đã trồng xen kẽ cây mía và cây bắp cải. Biện pháp này được gọi là

 **A.** xen canh.                    **B.** luân canh.                    **C.** tăng vụ.                      **D.** gối vụ.

**Câu 9:** Nhìn vào đường sức từ của nam châm hình chữ U sau:



Hãy cho biết các cực của nam châm và tại những vị trí nào của nam châm có từ trường đều?

**A.** Cực Bắc tại B, cực Nam tại A và từ trường đều ở hai cực.

**B.** Cực Bắc tại A, cực Nam tại B và từ trường đều ở hai cực.

**C.** Cực Bắc tại A, cực Nam tại B và từ trường đều ở giữa hai nhánh nam châm.

**D.** Cực Bắc tại B, cực Nam tại A và từ trường đều ở giữa hai nhánh nam châm.

**Câu 10:** Đối với cơ thể người, trẻ em cần cung cấp khoảng 1 L nước, còn người trưởng thành khoảng 1,5 – 2 L nước mỗi ngày để duy trì các hoạt động sống diễn ra bình thường. Đây là ví dụ chứng minh nhu cầu sử dụng nước ở người phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?

 **A.** Giới tính.                                  **B.** Cường độ hoạt động.

 **C.** Tình trạng sức khỏe.                    **D.** Độ tuổi.

**Câu 11:** Yếu tố chủ yếu điều chỉnh tốc độ thoát hơi nước qua khí khổng là

**A.** kích thước của các tế bào hạt đậu.

**B.** độ trương nước của tế bào hạt đậu.

**C.** số lượng các tế bào nhu mô quanh khí khổng.

**D.** kích thước của tế bào nhu mô quanh khí khổng.

**Câu 12:** Chất có phân tử khối bằng nhau là (biết O = 16, N = 14, S = 32, C = 12):

 **A.** O3 và N2                     **B**. CO và N2                    **C.** SO2 và O2                  **D.** NO2 và SO2

**Câu 13:** Chọn phát biểu đúng.

**A.** Có thể thu được từ phổ bằng rắc mạt sắt lên tấm nhựa trong đặt trong từ trường.

**B.** Từ phổ là hình ảnh cụ thể về các đường sức điện.

**C.** Nơi nào mạt sắt dày thì từ trường yếu.

**D.** Nơi nào mạt sắt thưa thì từ trường mạnh.

**Câu 14:** Để kích thích củ khoai tây mọc mầm sớm, người ta thường sử dụng phương pháp nào sau đây?

**A.** Phương pháp phơi sáng.

**B.** Phương pháp gieo trồng đúng thời vụ.

**C.** Phương pháp tiêm hormone kích thích mọc mầm sớm.

**D.** Phương pháp gây đột biến kích thích mọc mầm sớm.

**Câu 15:**Tính chất không chính xác về hợp chất cộng hóa trị là:

**A.** Hợp chất cộng hóa trị có thể tồn tại ở trạng thái rắn, lỏng hoặc khí.

**B.** Hợp chất cộng hóa trị có nhiệt độ sôi và nhiệt độ nóng chảy kém hơn hợp chất ion.

**C.** Hợp chất cộng hóa trị có phân cực thường tan được trong nước.

**D.** Hợp chất cộng hóa trị không phân cực dẫn điện ở mọi trạng thái.

**Câu 16:** Phát biểu nào **không** đúng khi nói về trao đổi khí ở động vật?

**A.** Các loài đơn bào trao đổi khí qua bề mặt cơ thể.

**B.** Các loài côn trùng trao đổi khí qua hệ thống ống khí.

**C.** Các loài sống dưới nước như cá, tôm, cua trao đổi khí qua da.

**D.** Ở người, sự trao đổi khí giữa môi trường và mạch máu diễn ra ở phế nang.

**Câu 17:** Trong các thiết bị sau đây, thiết bị nào **không** dùng nam châm điện và nam châm vĩnh cửu?

 **A.** Điện thoại. **B.** Công tắc điện (loại thông thường).

**C.** Chuông điện. **D.** Vô tuyến truyền hình.

**Câu 18:** Đâu là ứng dụng của tập tính động vật?

 **A.** Dùng đèn bẫy côn trùng.                    **B.** Nuôi lợn trong chuồng.

 **C.** Nuôi cá trong ao.                              **D.** Cho bò ăn cỏ.

**Câu 19:** Khi nồng độ CO2 trong không khí tăng quá cao:

 **A.** Cây sẽ tăng cường độ quang hợp.          **B.** Cây sẽ chết vì ngộ độc.

 **C.** Cây sẽ giảm cường độ quang hợp.          **D.** Cây quang hợp bình thường.

**Câu 20:**Vật nào sau đây không xem là gương phẳng?

**A.** Trang giấy trắng.

**B.** Một tấm kim loại phẳng được đánh bóng.

**C.** Giấy bóng mờ.

**D.** Kính đeo mắt.

**---HẾT---**

**Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.**

**HƯỚNG DẪN GIẢI LẦN 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1B** | **2C** | **3A** | **4B** | **5C** | **6B** | **7A** | **8A** | **9C** | **10D** |
| **11B** | **12B** | **13A** | **14C**  | **15D** | **16C** | **17B** | **18A** | **19B** | **20A** |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT ….****TRƯỜNG THCS…..***(Đề tham khảo)* | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 2 – Lần 8****Môn: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 7****Năm học: 2022 – 2023***Thời gian 45 phút (không kể thời gian phát đề)* |

***Hãy khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời mà em cho là đúng nhất.***

***Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm.***

**Câu 1:** Từ trường mạnh có thể ảnh hưởng đến sức khỏe của con người như gây chóng mặt, buồn nôn. Vì vậy, ở nơi có từ trường mạnh thường có bảng cảnh báo nào?

 **A.**  **B.** 

 **C.**  **D.** 

**Câu 2:** Những nhóm sinh vật nào sau đây có khả năng quang hợp?

**A.** Thực vật và vi khuẩn oxi hóa lưu huỳnh. **B.** Thực vật, vi khuẩn lam và tảo.

**C.** Thực vật và nấm. **D.** Thực vật và động vật.

**Câu 3:** Hãy cho biết cách sắp xếp nào sau đây đúng theo chiều tính kim loại giảm dần?

 **A.** Na, Mg, Al, K                              **B.** K, Na, Mg, Al

 **C.** Al, K, Na, Mg  **D.** Mg, K, Al, Na

**Câu 4:** Đặc điểm cảm ứng ở thực vật là xảy ra:

**A.** nhanh, dễ nhận thấy.                                 **B.** chậm, khó nhận thấy.

**C.** nhanh, khó nhận thấy.                                 **D.** chậm, dễ nhận thấy.

**Câu 5:**Con đường thu nhận và tiêu hóa thức ăn trong ống tiêu hóa ở người bao gồm:

(1) Biến đổi thức ăn;

(2) Hấp thụ chất dinh dưỡng và thải chất cặn bã;

(3) Thu nhận thức ăn.

Sắp xếp trình tự đúng của các giai đoạn trên:

 **A.** 3 → 2 → 1.                 **B.** 1 → 2 → 3.                 **C.** 2 → 3 → 1.                 **D.** 3 → 1 → 2.

**Câu 6:** Đâu là những tập tính học được của động vật?

(1) Đẻ nhờ ở tu hú;                  (2) Hót ở chim;

(3) Em dừng lại khi thấy đèn đỏ; (4) Leo trèo ở khỉ;

(5) Nói ở người.

 **A.** (1), (3).                       **B.** (2), (4)                        **C.** (1), (4)                       **D.** (3), (5).

**Câu 7:** Để xác định cực từ của một thanh nam châm, dùng một kim nam châm bố trí thí nghiệm như hình vẽ. Dựa vào thí nghiệm, các cực của thanh nam châm là:



**A.** Đầu A của thanh nam châm là cực Nam, đầu B của thanh nam châm là cực Bắc.

**B.** Đầu B của thanh nam châm là cực Nam, đầu A của thanh nam châm là cực Nam.

**C.** Đầu A của thanh nam châm là cực Bắc, đầu B của thanh nam châm là cực Bắc.

**D.** Đầu A của thanh nam châm là cực Bắc, đầu B của thanh nam châm là cực Nam.

**Câu 8:** Quá trình tiêu hóa và hấp thụ thức ăn ở động vật diễn ra ở:

 **A.** Hệ tuần hoàn                                                      **B.** Hệ hô hấp

 **C.** Hệ tiêu hóa                                                         **D.** Hệ bài tiết

**Câu 9:** Bạn B đi từ nhà đến trường hết 25 phút và với tốc độ 5 m/s. Hỏi quãng đường từ nhà đến trường của ban B là bao nhiêu?

 **A.** 7500 m                       **B.** 750 m                          **C.** 125 m                        **D.** 1250 m

**Câu 10:** Hiện tượng bú mẹ là một tập tính đặc trưng của con non ở người và các loài động vật có vú. Theo em, hiện tượng này được xếp vào loại:

**A.** Tập tính bẩm sinh

**B.** Tập tính học được

**C.** Cảm ứng ở sinh vật

**D.** Vừa là tập tính bẩm sinh, vừa là tập tính học được.

**Câu 11:** Khi hình thành liên kết ion, nguyên tử K thường

 **A.** nhường 1e                 **B.** nhận 1e                      **C.** nhường 7e                 **D.** nhận 7e

**Câu 12:** Vai trò của nước đối với quá trình sinh trưởng và phát triển ở động vật là:

**A.** Nước là nguyên liệu và môi trường cho quá trình tổng hợp các chất xây dựng cơ thể.

**B.** Nước giúp cơ thể động vật giải khát và điều hòa thân nhiệt.

**C.** Nước là phương tiện vận chuyển các chất trong cơ thể động vật.

**D.** Nước chiếm khối lượng lớn trong cơ thể động vật.

**Câu 13:** Trong quá trình trao đổi khí ở tế bào, loại khí nào sẽ khuếch tán từ máu vào tế bào?

 **A.** Khí nitrogen                                                       **B.** Khí carbon dioxide

 **C.** Khí oxygen                                                        **D.** Khí hydrogen

**Câu 14:**Từ phổ là hình ảnh cụ thể về:

 **A.** các đường sức điện                                             **B.** các đường sức từ

 **C.** cường độ điện trường                                          **D.** cảm ứng từ

**Câu 15:**Các chất dinh dưỡng được biến đổi trong hệ tiêu hóa sẽ được hấp thụ vào cơ thể người qua:

 **A.** Máu                           **B.** Thành dạ dày            **C.** Dịch tiêu hóa             **D.** Ruột già

**Câu 16:** Trong phòng nhỏ, thông thường ta không nghe thấy tiếng vang bởi vì:

**A.** Hầu như không có âm phản xạ.

**B.** Tường hấp thụ toàn bộ âm truyền tới nó.

**C.** Độ to của âm phản xạ quá bé so với âm truyền trực tiếp, tai ta không phân biệt được.

**D.** Âm phản xạ tới tai cùng một lúc với âm truyền trực tiếp.

**Câu 17:** Loại mô phân sinh nào sau đây không có ở cây một lá mầm?

 **A.** Mô phân sinh bên                                             **B.** Mô phân sinh đỉnh cây

 **C.** Mô phân sinh lóng                                            **D.** Mô phân sinh đỉnh rễ

**Câu 18:** Vì sao chúng ta nên ăn đa dạng các loại thức ăn mà không nên ăn chỉ một loại thức ăn?

**A.** Giúp chúng ta ăn ngon miệng hơn.

**B.** Cần cung cấp đa dạng các chất dinh dưỡng cho cơ thể.

**C.** Cần phối hợp hợp lí các loại thức ăn để tránh gây ngộ độc.

**D.** Giúp cơ thể hấp thu các chất dinh dưỡng tốt hơn.

**Câu 19:** Chọn nhận định chưa chính xác về tinh thể ion:

**A.** Phân tử NaCl có kiểu mạng tinh thể ion.

**B.** Phân tử nước đá có kiểu mạng tinh thể ion.

**C.** Tinh thể ion thường bền, có nhiệt độ nóng chảy và nhiệt độ sôi cao.

**D.** Liên kết trong mạng tinh thể ion là lực hút tĩnh điện giữa các điện tích trái dấu.

**Câu 20:**Ở thực vật, nước là nguyên liệu cho quá trình tạo ra các chất hữu cơ giúp cây lớn lên; đây là quá trình gì?

 **A.** Hô hấp tế bào                                  **B.** Quang hợp

 **C.** Vận chuyển nước trong cây                  **D.** Dự trữ tinh bột

**---HẾT---**

**Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.**

**HƯỚNG DẪN GIẢI LẦN 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1D** | **2B** | **3B** | **4B** | **5D** | **6D** | **7D** | **8C** | **9A** | **10A** |
| **11A** | **12A** | **13C** | **14 B** | **15A** | **16D** | **17A** | **18B** | **19B** | **20B** |